

PHIẾU KHẢO SÁT NGUYỆN VỌNG
Môn lựa chọn lớp 10 năm học 2022-2023
(Nộp cùng hồ sơ nhập học)

1. Thông tin học sinh

- Họ và tên: Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Trường THCS:.....
- Quê quán/Nơi ở hiện nay:
- Điểm xét tuyển: - Toán, Ngữ văn....., Tiếng Anh.....

2. Môn học bắt buộc theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới (5 môn)

Tất cả HS lớp 10 năm học 2022-2023 học 5 môn bắt buộc gồm:

- Toán Ngữ văn
- Tiếng Anh Giáo dục thể chất
- Giáo dục quốc phòng-an ninh

3. Môn học lựa chọn theo phương án của Nhà trường (5 môn/lựa chọn)

HS bàn bạc với CMHS và đánh dấu vào 01 trong 05 lựa chọn dưới đây. Nhà trường căn cứ để xem xét xếp lớp phù hợp.

- **Lựa chọn theo định hướng Khoa học tự nhiên (dự kiến 4 lớp)**

Lựa chọn 1 (1 lớp): ¹Vật lý, ²Hóa học, ³Sinh học; ⁴Lịch sử, ⁵Âm nhạc

Lựa chọn 2 (3 lớp): ¹Vật lý, ²Hóa học, ³Sinh học; ⁴Lịch sử, ⁵Tin học

- **Lựa chọn theo định hướng Khoa học xã hội (dự kiến 8 lớp)**

Lựa chọn 3 (3 lớp): ¹Lịch sử, ²Địa lý, ³GD kinh tế và pháp luật; ⁴Vật lý, ⁵Công nghệ

Lựa chọn 4 (1 lớp): ¹Lịch sử, ²Địa lý, ³GD kinh tế và pháp luật; ⁴Vật lý, ⁵Âm nhạc

Lựa chọn 5 (4 lớp): ¹Lịch sử, ²Địa lý, ³GD kinh tế và pháp luật; ⁴Hóa học, ⁵Tin học

Trường hợp số lớp vượt quá quy định, Nhà trường căn cứ tổng điểm thi để chuyển HS sang Lựa chọn khác.

4. Môn học có chuyên đề học tập (tổng thời lượng là 35 tiết/năm học, 3 môn/lớp)

Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật.

Mục đích: Thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

CMHS VÀ SỐ ĐIỆN THOẠI

HỌC SINH